

Số: 10/2019/QĐST-KDTM

Quận 1, ngày 07 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 162/2018/TLST-KDTM ngày 06 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH X.

Địa chỉ: Khu công nghiệp Mỹ Xuân A, phường A, thị xã B, tỉnh C.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Quốc K, sinh năm 1992, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 25/8/2018).

Bị đơn: Công ty TNHH Y.

Địa chỉ: Tòa nhà Rosana Số 60 đường K, phường L, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Thanh V, sinh năm 1987, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 26/12/2018).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH Y có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH X tổng số tiền còn nợ theo hợp đồng kinh tế số: 012-DA/HĐKT ngày 01/12/2016 là 122.896.136 đồng (Một trăm hai mươi hai triệu tám trăm chín mươi sáu nghìn một trăm ba mươi sáu đồng).

Phương thức thanh toán cụ thể như sau:

- Tháng 3/2019, thanh toán 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).
- Tháng 4/2019, thanh toán 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).
- Tháng 5/2019, thanh toán 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).
- Tháng 6/2019, thanh toán 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).
- Tháng 7/2019, thanh toán 22.896.136 đồng (Hai mươi hai triệu tám trăm chín mươi sáu nghìn một trăm ba mươi sáu đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là: 3.072.403 đồng (Ba triệu không trăm bảy mươi hai nghìn bốn trăm lẻ ba đồng) Công ty TNHH Y chịu.

Công ty TNHH X không phải chịu án phí. Hoàn lại cho Công ty TNHH X số tiền tạm ứng án phí là 3.435.331 đồng (Ba triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn ba trăm ba mươi một đồng) theo biên lai thu số: AA/2017/0023808 ngày 04/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.3. Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán theo quy định tại Điều 306 Luật Thương mại năm 2005.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục THADS Quận 1;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh